

Số: 79/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 135/2026/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Minh C, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị Kim T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Minh C và bà Lê Thị Kim T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Minh C đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai

thu tiền số 0002145 ngày 25/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. H lại cho ông Trần Minh C 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Phan Rang (Giấy CNKH số 21 ngày 30/3/2023 của UBND phường Đài Sơn);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Dung